

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HNGĐ-ST

Ngày 02 tháng 02 năm 2021

“*V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan và bà Đặng Thị Minh Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Liệu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 02 năm 2021. Tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 501/2020/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 04/01/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐST-HNGĐ ngày 18/01/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng Th**, sinh năm 1995.

Bị đơn: Anh **Lê Đình B**, sinh năm: 1990.

Cùng địa chỉ: Thôn Q, xã VT, huyện BV, TP Hà Nội.

chị Th có mặt, anh B vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng Th trình bày: Chị và anh B kết hôn năm 2015, đăng ký kết hôn tại UBND xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì. Hai bên kết hôn trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Thôn Q, xã VT, huyện BV. Chị và anh B sống hạnh phúc với nhau được bốn năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh B chơi bời cờ bạc, chị có khuyên bảo nhưng không được, anh B còn gây bạo lực gia đình. Chị và anh B đã sống ly thân nhau từ năm 2019 đến nay, trong thời

gian sống ly thân, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh B.

Con chung: Vợ chồng có hai con chung là Lê Đình GB, sinh ngày 09/10/2015 và Lê Thị AD, sinh ngày 18/4/2018. Hiện nay hai cháu đang ở với chị. Khi ly hôn, chị xin nuôi các con, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng: chị Th xác nhận không có.

Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã triệu tập nhiều lần nhưng anh B vắng mặt không có lý do, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng và tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh B. Tại biên bản xác minh ngày 02/12/2020 và ngày 17/12/2020 trưởng thôn Q, xã VT và chính quyền địa phương xã Vạn Thắng cho biết:

Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Lê Đình B là công dân của xã Vạn Thắng, chị Th và anh B kết hôn, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã Vạn Thắng, sau khi kết hôn, anh B về sống với chị Th tại thôn Q, xã VT, hai anh chị đã có thời gian chung sống hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh B chơi bời, không quan tâm đến gia đình, chị Th có khuyên bảo nhưng anh B không nghe mà còn gây bạo lực gia đình với chị Th. chị Th đã nhiều lần làm đơn xin ly hôn; thôn, xã đã hòa giải nhiều lần nhưng không được, hai anh chị đã sống ly thân nhau. Nay chị Th xin ly hôn với anh B đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. anh B đã bỏ đi khỏi địa phương, khi đi anh B không khai báo tạm vắng nên chính quyền địa phương không biết anh B làm gì, ở đâu. chị Th và anh B có hai con chung là Lê Đình GB và Lê Thị AD hiện nay hai cháu đang ở với chị Th. Về tài sản chung, nợ chung của chị Th và anh B: Chính quyền địa phương không nắm được

* Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Hồng Th có ý kiến:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Th xin được ly hôn với anh B.
- Về con chung: chị Th xin nhận nuôi các con, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.
- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng: Chị Th xác nhận không có.

*** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

+ **Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ **Về nội dung vụ án:**

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Th được ly hôn với anh B.

- Về con chung: Căn cứ các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao hai cháu Lê Đình GB, sinh ngày 09/10/2015 và Lê Thị AD, sinh ngày 18/4/2018 cho chị Nguyễn Thị Hồng Th tiếp tục nuôi dưỡng.
- Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Th không có yêu cầu nên tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh B cho đến khi có yêu cầu khác.
- Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Do anh B vắng mặt nên không xem xét.
- Về án phí: Anh Thức phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Anh Lê Đình B đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng không đến Tòa án để giải quyết vụ án thể hiện sự trốn tránh. Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa để làm cơ sở giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS Hội đồng xét xử vụ án vắng mặt anh Lê Đình B.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Lê Đình B kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được bốn năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh B chơi bời, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, anh B còn gây bạo lực gia đình. chị Th đã nhiều lần làm đơn xin ly hôn với anh B nhưng sau đó lại rút đơn để vợ chồng đoàn tụ, sau khi rút đơn tình cảm vợ chồng không được cải thiện mà phát sinh trầm trọng hơn. Hai anh chị đã sống ly thân nhau, cắt đứt quan hệ từ tháng 6/2020 đến nay. anh B không đến Tòa án để giải quyết vụ án thể hiện việc cố tình trốn tránh. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho chị Th được ly hôn với anh B là phù hợp với quy định tại các Điều 51, 56 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Lê Đình B có hai con chung là Lê Đình GB, sinh ngày 09/10/2015 và Lê Thị AD, sinh ngày 18/4/2018. chị Th xin nhận nuôi con, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung, từ khi anh chị sống ly thân, cả hai cháu do chị Th nuôi dưỡng. anh B vắng mặt, không thể hiện quan điểm về con chung, hiện tại không có mặt tại địa phương không rõ nơi ở vì vậy cần giao cháu GB và D cho chị Th nuôi dưỡng, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh B là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi ly hôn, anh B được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung, riêng, nợ chung: chị Th khai không có, anh B vắng mặt nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Khi nào chị Th và anh B có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14. **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Th được ly hôn với anh Lê Đình B.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Đình GB, sinh ngày 09/10/2015 và Lê Thị AD, sinh ngày 18/4/2018 cho chị Nguyễn Thị Hồng Th tiếp tục nuôi dưỡng đến khi các cháu GB, Dương đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu khác, tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh B. Sau khi ly hôn, anh B được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp tại Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 11/11/2020 theo biên lai số AA/2012/ 00437.

5. Quyền kháng cáo: chị Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. anh B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Vạn Thắng.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Phú Cường.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Cẩm Lĩnh.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Thái Hòa.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trọng Đức